TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày: 06/09/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Trang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đức Dũng
2. Ông Trần Minh Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Thái Học - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 09 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 08 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 08 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm: 1999, tại Đồng Nai; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M, sinh năm: 1978 và bà Thiệu Thị Hồng P, sinh năm: 1979; vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/06/2024 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* bà Phạm Thị M1, sinh năm: 1975
Nơi cư trú: tổ C, ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người làm chứng:* anh Triệu Minh H1, sinh năm: 1987.
Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Khoảng 11 giờ, ngày 09/6/2024, do cần tiền tiêu xài, Phạm Văn H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà Phạm Thị M1 (bác ruột H). Thực hiện ý định trên, H đi bộ từ nhà tại ấp C, xã X, huyện C đến nhà kho trong rẫy bà M1, (cách nhà H khoảng 50m). Khi đến nơi, H mở cửa sổ và leo vào bên trong phát hiện một máy xịt thuốc gồm: 01 mô tơ màu bạc; 01 đầu xịt thuốc màu đỏ; 01 khung sắt có chân hình chữ U, gắn 02 bánh xe; 01 đoạn dây điện màu đen; 01 đầu gắn CP, H dùng tay khiêng toàn bộ máy xịt thuốc đưa qua cửa sổ nhà kho, rồi tiếp tục kéo

máy xịt thuốc đến đoạn đường gần nhà H và gọi điện thoại cho Triệu Minh H1, nói có một máy xịt thuốc của gia đình không còn sử dụng cần bán. Khoảng 11 giờ 30 phút, H1 điều khiển xe đến gặp H xem máy xịt thuốc và mua với giá 450.000 đồng thì H đồng ý bán và phụ H1 đưa máy xịt thuốc lên xe, nhận tiền rồi đi về nhà. Đến đầu giờ chiều cùng ngày, bà M1 phát hiện mất máy xịt thuốc nên qua nhà hỏi thì H thừa nhận lấy trộm và xin bà M1 cho thời gian để đi chuộc lại. Tuy nhiên, do không liên hệ được với H1, nên H chở bà M1 đến nhà H1 để chuộc lại tài sản, nhưng không được nên bà M1 đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc trên. Sau đó, Phạm Văn H đã đến Công an xã X đầu thú về hành vi phạm tội nêu trên.

Tại kết luận giám định giá trị tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 12/6/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 mô tơ nhãn hiệu Toàn P1, màu bạc, nặng 8,4 kg có giá trị là 2.156.250 đồng; 01 đầu xịt thuốc, màu đỏ, có gắn 02 ống nhựa màu trắng và màu vàng, dài 1,7m có giá trị là 500.000 đồng; 01 khung sắt có chân hình chữ U, có gắn trục 02 bánh xe, có kích thước 80 x 28 x 20cm có giá trị là 200.000 đồng; 01 đoạn dây điện màu đen, có 01 đầu gắn CP, dài 5m có giá trị là 125.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 2.981.250 đồng.

Tại cáo trạng số 79/CT-VKS-CM ngày 14 tháng 08 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 máy xịt thuốc gồm: 01 mô tơ nhãn hiệu Toàn P1, màu bạc; 01 đầu xịt thuốc màu đỏ, có gắn 02 ống dây nhựa màu trắng và màu vàng dài 1,7m; 01 khung sắt có chân hình chữ U, có 02 bánh xe, có kích thước 80 x 28 x 20cm; 01 đoạn dây điện màu đen, 01 dầu gắn CP dài 5m. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Phạm Thị M1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho bà M1.

+ 01 điện thoại Samsung hiệu J5 Prime, màu xanh đen là tài sản hợp pháp của Phạm Văn H, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho H.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị M1 đã nhận lại toàn bộ tài sản, anh Triệu Minh H1 đã nhận lại số tiền 450.000 đồng và không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài khoảng 11 giờ, ngày 09/06/2024, Phạm Văn H có hành vi lén lút vào nhà kho tại rẫy bà Phạm Thị M1, trộm cắp tài sản có tổng giá trị 2.981.250 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà M1. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo một thời gian đủ để tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được xem xét để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với anh Triệu Minh H1 khi mua máy xịt thuốc thì không biết tài sản trên do H phạm tội mà có nên không phạm tội.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng vụ án: 01 máy xịt thuốc gồm: 01 mô tơ nhãn hiệu Toàn P1, màu bạc; 01 đầu xịt thuốc màu đỏ, có gắn 02 ống dây nhựa màu trắng và màu vàng dài 1,7m; 01 khung sắt có chân hình chữ U, có gắn trục 02 bánh xe, có kích thước 80 x 28 x 20cm; 01 đoạn dây điện màu đen, 01 dầu gắn CP dài 5m, đã trả lại cho bà M1; 01 điện thoại Samsung hiệu J5 Prime, màu xanh đen đã trả lại cho bị cáo, là phù hợp nên không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị M1 đã nhận lại toàn bộ tài sản, anh Triệu Minh H1 đã nhận lại số tiền 450.000 đồng và không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/06/2024.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *STP tỉnh Đồng Nai ;*
- *Công an huyện Cẩm Mỹ;*
- *VKSND huyện Cẩm Mỹ ;*
- *THA.DS huyện Cẩm Mỹ;*
- *THA hình sự;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang